

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**  
**ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NĂM 2005**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**Môn: LỊCH SỬ, Khối C**  
(Đáp án – Thang điểm có 4 trang)

| Câu | Ý | Nội dung   | Điểm        |
|-----|---|--|-------------|
| I   |   | <p><b>1. Hoàn cảnh lịch sử và sự phát triển của cao trào kháng Nhật cứu nước. Ý nghĩa của cao trào cách mạng đó đối với Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?</b></p> <p><b>2. Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thực hiện những chủ trương gì để Việt Nam với tư cách là nước độc lập đón tiếp quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật?</b></p> | <b>5,00</b> |
|     | 1 | <b>Hoàn cảnh lịch sử và sự phát triển của cao trào kháng Nhật cứu nước. Ý nghĩa của cao trào đó đối với Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945?</b>  | <b>3,50</b> |
|     |   | <b>a) Hoàn cảnh lịch sử của cao trào kháng Nhật cứu nước</b>   | <b>1,00</b> |
|     |   | - Từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941), Mặt trận Việt Minh phát triển mạnh, các đội Cứu quốc quân, Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ra đời.<br>Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, phe phát xít đứng trước nguy cơ thất bại gần kề.   | 0,25        |
|     |   | - Đêm 9-3-1945 Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương nhằm rảnh tay đối phó với quân Đồng minh.<br>Sự kiện này đã thúc đẩy cách mạng Đông Dương bước sang thời kỳ mới - thời kỳ tiền khởi nghĩa.  | 0,25        |
|     |   | - Trước tình hình đó, Thường vụ Trung ương Đảng họp hội nghị mở rộng, đề ra chủ trương mới (Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" ngày 12-3-1945) và phát động cao trào "Kháng Nhật cứu nước".  | 0,50        |
|     |   | <b>b) Sự phát triển của cao trào kháng Nhật cứu nước</b>   | <b>2,00</b> |
|     |   | - Cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra với quy mô lớn và nhiều hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt, thích ứng với thời kỳ tiền khởi nghĩa.   | 0,25        |
|     |   | - Phong trào đấu tranh vũ trang và khởi nghĩa từng phần liên tục diễn ra, chính quyền nhân dân được thành lập ở nhiều địa phương (căn cứ địa Cao - Bắc - Lạng, Ba Tơ).   | 0,50        |
|     |   | - Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ (4-1945) quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân và phát triển hơn nữa lực lượng vũ trang, bán vũ trang, xây dựng căn cứ địa kháng Nhật...   | 0,50        |

|           |   |             |
|-----------|---|-------------|
|           | - Tháng 6 -1945 Khu giải phóng Việt Bắc ra đời, Ủy ban lâm thời khu giải phóng thực hiện 10 chính sách của Việt Minh. Khu giải phóng trở thành căn cứ địa chính của cả nước và là hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới.   | 0,25        |
|           | - Phong trào phá kho thóc của Nhật để giải quyết nạn đói đã đáp ứng được yêu cầu bức thiết của quần chúng, thu hút hàng triệu người tham gia, báo trước giờ hành động quyết định sắp tới.   | 0,50        |
|           | <b>c) Ý nghĩa của cao trào kháng Nhật cứu nước</b>  | <b>0,50</b> |
|           | - Qua cao trào kháng Nhật cứu nước, lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang được củng cố, phát triển vượt bậc; kẻ thù hoang mang, suy yếu.  | 0,25        |
|           | - Cao trào kháng Nhật cứu nước đã tập dượt cho quần chúng đấu tranh, sẵn sàng khởi nghĩa giành chính quyền khi thời cơ đến.   | 0,25        |
| <b>2</b>  | <b>Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thực hiện những chủ trương gì để Việt Nam với tư cách là nước độc lập đón tiếp quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật?</b>  | <b>1,50</b> |
|           | - Tổ chức Hội nghị toàn quốc Đảng cộng sản Đông Dương (13 đến 15-8-1945), quyết định Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật; tổ chức Đại hội quốc dân (16 đến 17-8-1945) thông qua lệnh Tổng khởi nghĩa, quyết định quốc kỳ, quốc ca, bầu Ủy ban dân tộc giải phóng (tức Chính phủ lâm thời sau này) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. | 0,75        |
|           | - Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Việt Minh đã lãnh đạo nhân dân giành chính quyền thắng lợi trên toàn quốc chỉ trong 15 ngày (14 đến 28-8-1945)  | 0,25        |
|           | - Cải tổ Ủy ban dân tộc giải phóng thành Chính phủ lâm thời.<br>Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo Tuyên ngôn độc lập và ngày 2-9-1945 thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới về sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.   | 0,50        |
| <b>II</b> | <b>Những thắng lợi lớn của quân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ từ 1961 đến 1965?</b>  | <b>3,00</b> |
|           | - Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi, cách mạng miền Nam chuyển sang thế tiến công.<br>Từ năm 1961, Mĩ triển khai chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam.   | 0,25        |
|           | - Dưới ngọn cờ đoàn kết cứu nước của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam do Đảng lãnh đạo, Quân giải phóng miền Nam cùng với nhân dân đẩy mạnh đấu tranh chống Mĩ và tay sai, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, nổi dậy với tiến công trên cả ba vùng chiến lược, tiến công địch bằng cả ba mũi chính trị, quân sự và binh vận.                       | 0,50        |
|           | - Năm 1962 quân dân miền Nam đánh bại nhiều cuộc hành quân càn quét của địch vào chiến khu D, các căn cứ U Minh, Tây Ninh...  | 0,25        |

|            |  |             |
|------------|--|-------------|
|            | <p>- Ngày 2-1-1963 quân dân miền Nam giành thắng lợi vang dội trong trận Ấp Bắc, đánh bại cuộc hành quân càn quét quy mô lớn của Mĩ - ngụy.</p> <p>Chiến thắng Ấp Bắc chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại hoàn toàn "Chiến tranh đặc biệt". Ngay sau đó, trên khắp miền Nam dấy lên phong trào "thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".</p>   | 0,50        |
|            | <p>- Cũng trong năm 1963 phong trào đấu tranh chính trị diễn ra mạnh mẽ, nhất là phong trào Phật giáo ở các đô thị lớn như Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn phản đối chính quyền Ngô Đình Diệm, làm rung chuyển chế độ ngụy. Ngày 1-11-1963 Mĩ giật dây làm đảo chính lật đổ chính quyền Diệm. Phong trào tiếp tục dâng cao ở các đô thị lớn chống chính quyền Nguyễn Khánh, làm rối loạn thêm hậu phương của địch.</p> | 0,50        |
|            | <p>- Cuộc đấu tranh chống phá bình định diễn ra dai dẳng, quyết liệt. Trong năm 1964 và đầu năm 1965, từng mảng lớn "ấp chiến lược" do Mĩ-ngụy lập nên bị phá vỡ, nhiều ấp chiến lược của địch sau đó trở thành làng chiến đấu của ta. Vùng giải phóng ngày càng mở rộng, trở thành hậu phương trực tiếp và vững chắc của cách mạng.</p>   | 0,50        |
|            | <p>- Từ cuối năm 1964 đến giữa năm 1965, Quân giải phóng mở chiến dịch tiến công và giành thắng lợi lớn ở Bình Giã, Ba Gia, An Lão, Đồng Xoài ...</p> <p>Những thắng lợi lớn của quân dân miền Nam đã làm cho chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của Mĩ đứng trước nguy cơ phá sản hoàn toàn.</p>   | 0,50        |
| <b>III</b> | <b>Nêu những sự kiện lịch sử tiêu biểu thể hiện tinh đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc Việt Nam và Lào trong thời kỳ chống Pháp và chống Mĩ (1945-1975).</b>   | <b>2,00</b> |
|            | <b>a) Trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954)</b>   | <b>1,00</b> |
|            | <p>- Tháng 4 -1953, bộ đội Việt Nam phối hợp với bộ đội Pathét Lào mở chiến dịch Thượng Lào, giải phóng tỉnh Sầm Nưa, một phần tỉnh Xiêng Khoảng và tỉnh Phong Xa Lỳ. Căn cứ kháng chiến Lào được mở rộng và nối liền với Tây Bắc Việt Nam.</p>  | 0,25        |
|            | <p>- Tháng 12-1953, phối hợp với bộ đội Pathét Lào, bộ đội Việt Nam mở chiến dịch Trung Lào, giải phóng thị xã Thà Khẹt và toàn bộ tỉnh Khăm Muộn, uy hiếp Sê nô.</p>  | 0,25        |
|            | <p>- Đầu năm 1954, phối hợp với một số đơn vị bộ đội Pathét Lào, bộ đội Việt Nam mở chiến dịch Thượng Lào, mở rộng căn cứ kháng chiến cho nước bạn Lào.</p>  | 0,25        |
|            | <p>- Những thắng lợi của quân dân Việt - Lào trong giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Pháp đã buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (21-7-1954), công nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.</p>   | 0,25        |
|            | <b>b) Trong kháng chiến chống Mĩ (1954-1975)</b>   | <b>1,00</b> |
|            | <p>- Sau khi Mĩ giúp bọn tay sai làm đảo chính, xóa bỏ nền trung lập ở Campuchia, ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia họp Hội nghị cấp cao (24 - 25-4-1970) để biểu thị quyết tâm đoàn kết chiến đấu chống Mĩ.</p>  | 0,25        |

|  |   |      |
|--|---|------|
|  | - Nửa đầu năm 1970, quân tình nguyện Việt Nam ở Lào cùng quân dân Lào đập tan cuộc hành quân lần chiếm Cánh đồng Chum, Xiêng Khoảng, giải phóng một vùng rộng lớn ở Nam Lào.  | 0,25 |
|  | - Tháng 2 và tháng 3-1971, quân dân Việt Nam phối hợp với quân dân Lào đập tan cuộc hành quân "Lam Sơn 719" nhằm chiếm giữ đường 9 - Nam Lào của 4,5 vạn quân ngụy Sài Gòn, giữ vững hành lang chiến lược của cách mạng Đông Dương.   | 0,25 |
|  | - Thắng lợi của cách mạng Việt Nam buộc Mỹ phải ký Hiệp định Pari (27-1-1973), sau đó Mỹ phải ký Hiệp định Viêng Chăn với Lào (21-2-1973). Chiến thắng 30-4-1975 của Việt Nam đã cổ vũ và tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến chống Mỹ ở Lào giành thắng lợi hoàn toàn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ra đời (2-12-1975).<br>Tình đoàn kết, phối hợp chiến đấu giữa hai dân tộc Việt - Lào đã trở thành yếu tố thúc đẩy sự phát triển và thắng lợi của cuộc kháng chiến ở mỗi nước. | 0,25 |

--- HẾT ---